



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42 /2023/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại một số cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 211/TTHĐND-VP ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3930/TTr-STC ngày 22 tháng 11 năm 2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình như sau:

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (Phụ lục I kèm theo).
2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Văn phòng UBND tỉnh (Phụ lục II kèm theo).
3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Tài chính và đơn vị trực thuộc Sở (Phụ lục III kèm theo).
4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị trực thuộc sở (Phụ lục IV kèm theo).
5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phụ lục V kèm theo).

6. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (Phụ lục VI kèm theo).

7. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao (Phụ lục VII kèm theo).

8. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Phụ lục VIII kèm theo).

9. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Giao thông vận tải (Phụ lục IX kèm theo).

10. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các đơn vị trực thuộc Ban (Phụ lục X kèm theo).

11. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Bình (Phụ lục XI kèm theo).

12. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ nông dân - Phụ nữ trực thuộc Hội Nông dân tỉnh Quảng Bình (Phụ lục XII kèm theo).

13. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Giáo dục dạy nghề và Giáo dục thường xuyên huyện Quảng Ninh (Phụ lục XIII kèm theo).

14. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Lệ Thủy (Phụ lục XIV kèm theo).

15. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc UBND huyện Tuyên Hóa (Phụ lục XV kèm theo).

16. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc UBND huyện Quảng Trạch (Phụ lục XVI kèm theo).

17. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc UBND huyện Bố Trạch (Phụ lục XVII kèm theo).

18. Tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc UBND thị xã Ba Đồn (Phụ lục XVIII kèm theo)

## Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2023. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các quy định sau hết hiệu lực:

1. Tiêu mục 2.1, 2.2, 2.6 mục 2, tiêu mục 3.5 mục 3, tiêu mục 7.3, 7.4, 7.5 mục 7 Phụ lục 01; mục 2, mục 3, mục 5, mục 6 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.

2. Mục 4; tiêu mục 7.1 mục 7 Phụ lục 01; mục 2 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.

3. Phụ lục số VII; Phụ lục số XII Quyết định số 58/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại một số cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.

4. Phụ lục số IV Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại một số cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.

### Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Văn hóa và Thể thao; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Quảng Ninh; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Lệ Thủy; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ Nông dân - Phụ nữ trực thuộc Hội Nông dân tỉnh Quảng Bình; Giám đốc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế-Bộ Tài chính
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Đài PT-TH QB;
- Báo Quảng Bình;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng